

Số: 38/KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày 17 tháng 7 năm 2021.

**KẾ HOẠCH**  
**THỰC HIỆN DỊCH VỤ CHĂM SÓC SKSS/KHHGD ĐỢT 1- NĂM 2021**

Căn cứ Hợp đồng số 1491/HĐ- CCDS ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Thanh Hoá về việc Hợp đồng thực hiện công tác Dân số - KHHGD năm 2021,

Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD đợt 1 năm 2021 như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu :**

- Huy động của cả hệ thống chính trị và tổ chức xã hội tham gia nhằm hoàn thành các chỉ tiêu về DS - KHHGD của địa phương năm 2021.
- Cung cấp các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD người được thụ hưởng có chất lượng, kịp thời các đối tượng đăng ký thuộc diện miễn phí và đối tượng có nhu cầu.
- Phân công viên chức làm dịch vụ KHHGD đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sai sót, tai biến dù nhỏ.
- Công tác phối hợp giữa các Khoa, Phòng có liên quan và trạm Y tế xã, thị trấn trong quá trình thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD đảm bảo thống nhất, liên thông.
- Triển khai dịch vụ CSSKSS/KHHGD trong điều kiện PCD covid-19 trong tình hình mới phải đảm bảo thực hiện tốt 5K của Bộ Y tế.

**II. Nội dung**

**1. Nguồn phương tiện tránh thai miễn phí:**

- Các PTTT chủ yếu: Dụng cụ tử cung, VTT, BCS được cung cấp từ nguồn ngân sách trong nước, nguồn hỗ trợ của các tổ chức Phi Chính phủ( không có nguồn vốn vay, vốn viện trợ).

- Đối tượng: Thuộc hộ nghèo, cận nghèo; đối tượng bảo trợ xã hội, xã có mức sinh cao(> 2,3 con)

**2. Nguồn theo nhu cầu cùng chi trả, tiếp thị xã hội:**

- Tiếp thị xã hội bao gồm: BCS, VTT và các sản phẩm hàng hóa phương tiện tránh thai thuộc đề án 818 của Bộ Y tế quy định.

**3. Lịch thực hiện dịch vụ KHHGD: (có biểu kèm theo).**

**III. Tổ chức thực hiện**

**1. Trung tâm y tế huyện**

**1.1. Phòng Dân số - TTGDSK:**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch, phối hợp với Khoa chăm sóc SKSS và các Khoa, Phòng có liên quan để triển khai dịch vụ CSSKSS/KHHGD

đạt kết quả.

- Phân công cán bộ cung ứng, tư vấn tiếp thị xã hội PTTT, hàng hóa SKSS đến tại xã, thị trấn.

- Báo cáo kết quả thực hiện của đợt 1/2021 theo quy định.

### **1.2. Khoa chăm sóc SKSS:**

- Bố trí nhân lực, cơ sở vật tư thiết yếu, vật tư tiêu hao đã được cung cấp theo kế hoạch từ nguồn ngân sách của chương trình mục tiêu quốc gia Y tế - Dân số năm 2021 để thực hiện tại xã, thị trấn theo lịch, đúng tiến độ thời gian.

- Phối hợp với Phòng Dân số - TTGDSK và trạm Y tế xã, thị trấn trong thực hiện kỹ thuật đặt DCTC cho đối tượng miễn phí, đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sai sót, tai biến dù nhỏ. Đồng thời tư vấn và cung cấp các sản phẩm hàng hóa, tiếp thị xã hội về PTTT/CSSKSS thuộc đề án 818 của Bộ Y tế.

### **2. Trạm Y tế xã, thị trấn:**

- Chủ động tham mưu báo cáo kế hoạch đợt thực hiện dịch vụ với trưởng Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển xã, thị trấn để chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Phối hợp và một số thành viên BCD có liên quan để phối hợp với Ban văn hóa viết tin bài tuyên truyền phát trên hệ thống truyền thanh xã, thị trấn theo nội dung kế hoạch.

- Lập danh sách cụ thể các đối tượng đăng ký ban đầu của từng thôn theo hộ khẩu thường trú, tránh tình trạng đối tượng đến nhận dịch vụ không đăng ký trước hoặc không phải người địa phương, gây khó khăn cho đội lưu động cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp với đội dịch vụ lưu động, cán bộ được phân công của Trung tâm Y tế để triển khai cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD miễn phí và tiếp thị xã hội; Bố trí đủ 2 phòng (phòng khám phụ khoa và phòng đặt dụng cụ tử cung).

- Thực hiện nghiêm công tác PCD covid -19 theo hướng dẫn 5 K của Bộ Y tế.

- Lưu trữ số liệu về tình hình sử dụng dịch vụ của các đối tượng trong xã.

- Ghi chép các yêu cầu khám chữa bệnh nằm ngoài mục tiêu kế hoạch để xử lý theo quy định.

- Lưu danh sách đối tượng đã thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD để quản lý, theo dõi.

- Báo cáo kết quả thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD về Trung tâm Y tế (Phòng Dân số-TTGDSK) để tổng hợp kịp thời về tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc TTYT(b/c);
- Các Phòng, Khoa có liên quan (t/h);
- 25/25 Trạm Y tế xã, thị trấn (t/h);
- Lưu VTTT.



**Lê Lương Khang**

**LỊCH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CSSKSS/KHHGD ĐỢT 1 NĂM 2021**  
 (Kèm theo công văn số: 38 /KH-TTYT ngày 27 tháng 7 năm 2021 của TTYT Thiệu Hóa)



TT	Đơn vị	Thời gian thực hiện (½ ngày)	Chỉ tiêu th.hiện DCTC	Đội lưu động TTYT (Phòng DS - TTGDSK; Khoa CSSKSS)
1	Xã Thiệu Ngọc	Sáng ngày 3/8	10	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Thu
2	Xã Thiệu Toán	Sáng ngày 4/8	12	CB Nhung + Hương; CB Hồng + Trang
3	Xã Thiệu Vũ	Sáng ngày 5/8	14	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Thu
4	Xã Thiệu Chính	Sáng ngày 6/8	12	CB Nhung + Hương; CB Hồng + Thu
5	Xã Thiệu Tiến	Sáng ngày 9/8	10	CB Thúy + Trang; CB Hồng + Thu
6	Xã Minh Tâm	Sáng ngày 11/8	31	CB Nhung + Hương; CB Hồng + Trang
7	Xã Thiệu Thành	Sáng ngày 12/8	17	CB Thúy + Trang; CB Hồng + Thu
8	Xã Thiệu Hòa	Sáng ngày 13/8	10	CB Nhung + Hương; CB Hồng + Trang
9	Xã Thiệu Công	Sáng ngày 16/8	20	CB Thúy + Trang; CB Hồng + Trang
10	Xã Thiệu Viên	Sáng ngày 17/8	10	CB Nhung + Hương; CB Hồng + Trang
11	Xã Thiệu Phúc	Chiều ngày 18/8	12	CB Thúy + Trang; CB Hồng + Thu
12	Xã Thiệu Lý	Sáng ngày 19/8	15	CB Nhung + Hương; CB Hồng + Trang
13	Xã Thiệu Phú	Sáng ngày 23/8	26	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Trang
14	Xã Thiệu Vận	Sáng ngày 24/8	10	CB Hương+ Trang; CB Hồng + Trang
15	Thị trấn	Sáng ngày 25/8	54	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Thu
16	Xã Thiệu Trung	Sáng ngày 26/8	15	CB Hương+ Trang; CB Hồng + Trang
17	Xã Thiệu Long	Sáng ngày 27/8	18	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Trang
18	Xã Tân Châu	Sáng ngày 30/8	15	CB Hương+ Trang; CB Hồng + Thu
19	Xã Thiệu Giang	Sáng ngày 31/8	9	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Thu
20	Xã Thiệu Giao	Sáng ngày 1/9	6	CB Hương+ Trang; CB Hồng + Thu
21	Xã Thiệu Quang	Sáng ngày 3/9	12	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Thu
22	Xã Thiệu Duy	Sáng ngày 6/9	19	CB Hương+ Trang; CB Hồng + Trang
23	Xã Thiệu Thịnh	Sáng ngày 7/9	6	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Thu
24	Xã Thiệu Nguyên	Sáng ngày 8/9	25	CB Hương+ Trang; CB Hồng + Trang
25	Xã Thiệu Hợp	Sáng ngày 9/9	12	CB Nhung + Thúy; CB Hồng + Thu
<b>Tổng cộng</b>			<b>400</b>	